

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 10/06/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		10/06		11/06				12/06		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-178	-56	198	116	-158	-77	146	145	-113
	Cửa Ông	-155	-61	196	107	-130	-81	147	126	-86
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-138	-66	191	88	-113	-88	154	99	-74
	Bạch Long Vĩ	-141	-36	193	73	-122	-64	154	95	-85
Thái Bình	Thái Thụy	-127	-66	187	79	-102	-87	151	89	-65
Nam Định	Hải Hậu	-113	-59	177	66	-86	-87	143	75	-48
Ninh Bình	Kim Sơn	-106	-57	175	62	-78	-83	138	69	-40
Thanh Hóa	Quảng Xương	-99	-60	165	57	-71	-86	129	64	-34
Nghệ An	Diễn Châu	-81	-59	141	50	-54	-80	111	58	-23
	Hòn Ngư	-79	-59	135	48	-55	-80	109	56	-21
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-72	-56	116	45	-49	-78	97	52	-13
Quảng Bình	Quảng Trạch	-61	-34	72	38	-34	-54	64	38	-2
	Quảng Ninh	-44	-17	46	27	-20	-35	45	26	8
Quảng Trị	Gio Linh	-30	1	24	14	-10	-15	27	15	14
	Cồn Cỏ	-35	6	28	12	-14	-11	32	13	10
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-16	18	-2	3	2	6	7	3	19
	Phú Lộc	-2	31	-24	-7	13	23	-10	-9	26
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	11	41	-38	-13	22	36	-22	-18	31
	Hoàng Sa	23	76	-46	-30	22	71	-26	-31	21
Quảng Nam	Tam Kỳ	22	55	-52	-24	26	51	-34	-26	32
	Cù Lao Chàm	19	52	-45	-20	25	47	-29	-23	31
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	25	66	-59	-31	23	61	-36	-33	28
	Lý Sơn	25	67	-55	-29	24	62	-34	-31	28
Bình Định	Phú Mỹ	24	71	-56	-32	22	64	-35	-34	22
	Quy Nhơn	29	75	-56	-33	25	67	-34	-37	22
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	17	68	-59	-34	22	65	-34	-39	22
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	25	77	-54	-37	28	74	-27	-37	29
	Trường Sa	32	81	-45	-48	28	73	-23	-48	25
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	28	79	-56	-44	26	70	-32	-48	29
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	65	64	-33	-104	61	51	-8	-102	60
	Phú Quý	37	79	-51	-57	34	70	-27	-58	33
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	124	32	35	-199	98	41	39	-172	64
	Côn Đảo	104	40	55	-195	76	43	57	-164	52
TPHCM	Cần Giờ	130	20	48	-209	104	37	45	-180	61
Tiền Giang	Gò Công Tây	135	10	55	-215	110	29	50	-187	66
Bến Tre	Ba Tri	134	-2	61	-221	109	22	54	-192	69
Trà Vinh	Duyên Hải	135	9	68	-229	105	28	62	-192	67
Sóc Trăng	Tân Phú	126	9	81	-224	83	35	67	-184	49
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	86	32	86	-202	37	53	67	-158	8
Cà Mau	Năm Căn	36	55	76	-159	-9	62	60	-120	-21
	Trần Văn Thời	20	23	61	-73	-9	6	54	-59	-1
Kiên Giang	Rạch Giá	10	17	50	-31	-11	-22	48	-18	8
	Phú Quốc	-12	-1	24	7	-29	-25	20	9	-16
	Thổ Chu	-4	4	16	0	-21	-14	11	2	-7

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.6	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.4	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 1.1	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.7 - 1.0	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.0	Tây Nam, Tây, Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Nam, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.7 - 0.9	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.6	Tây	
Bắc Biển Đông	0.4 - 1.4	Nam, Tây Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 1.6	Tây Nam, Tây	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.7	Tây	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

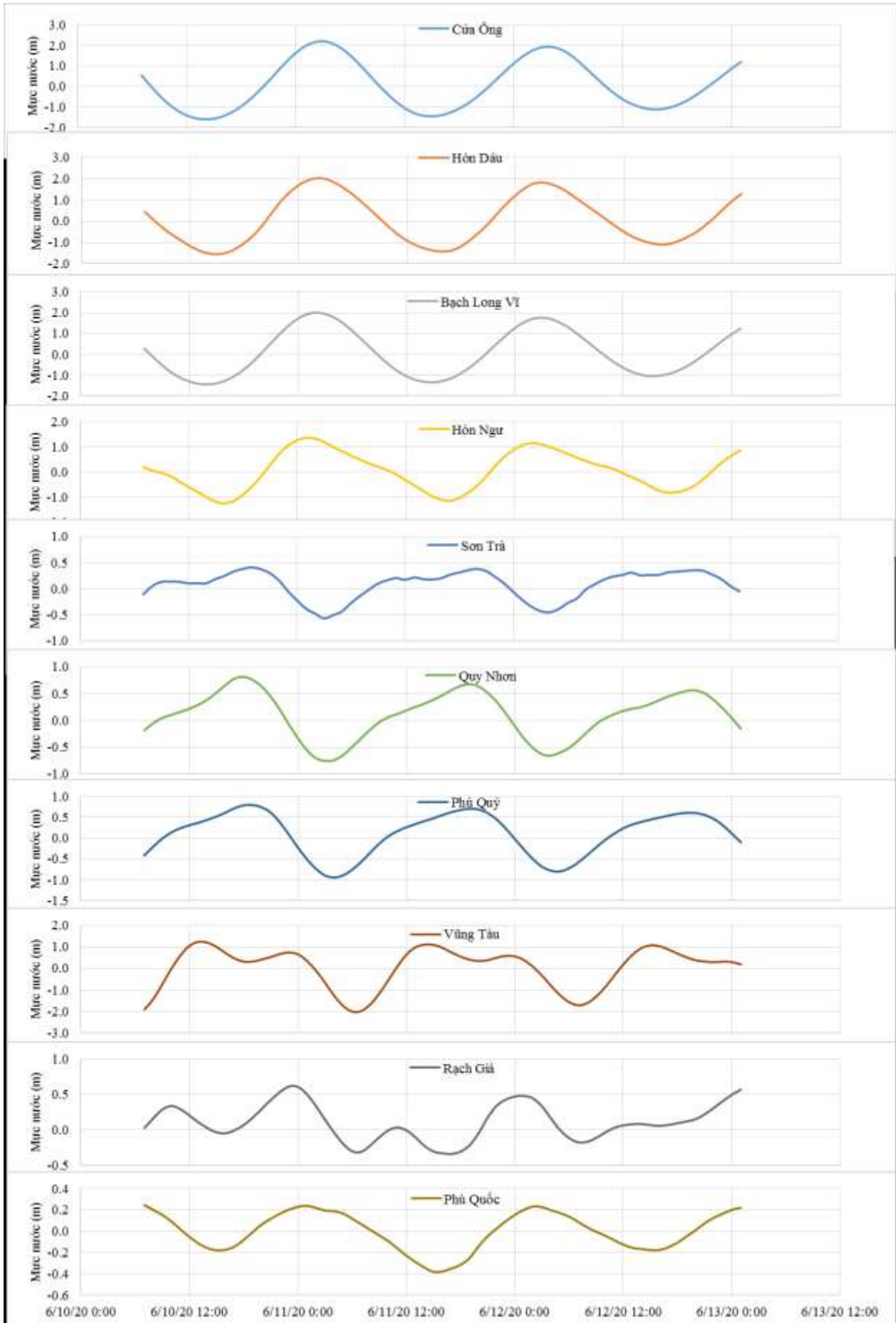
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 11/06/2020

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

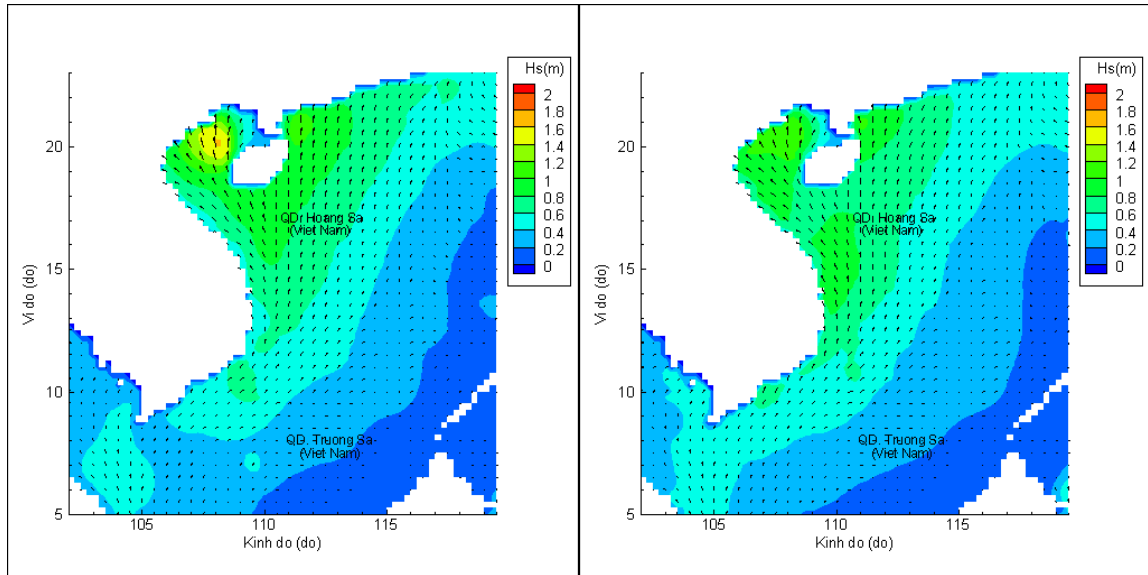
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

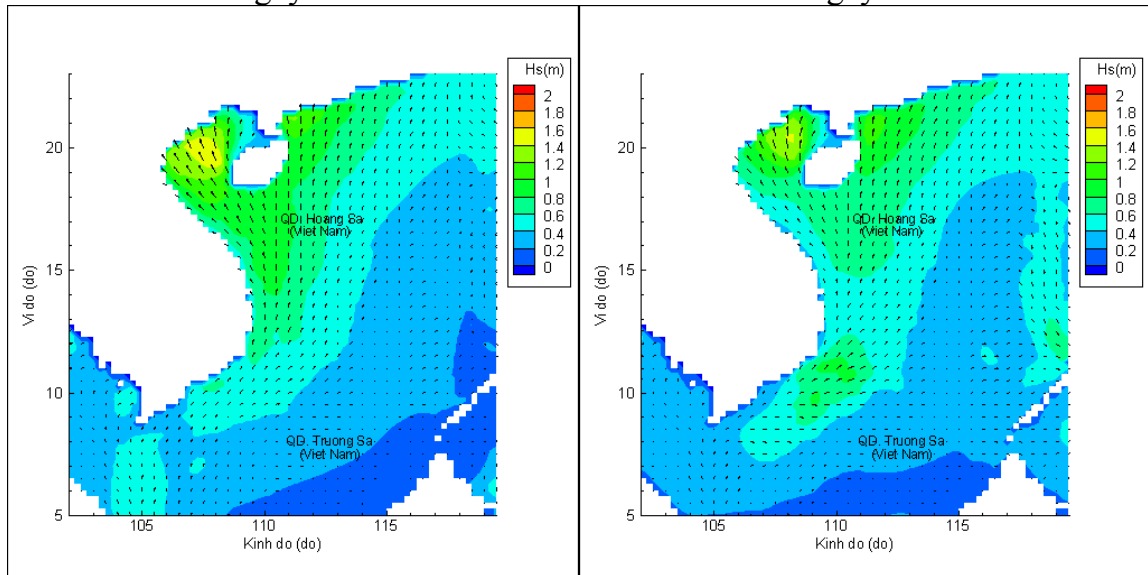


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



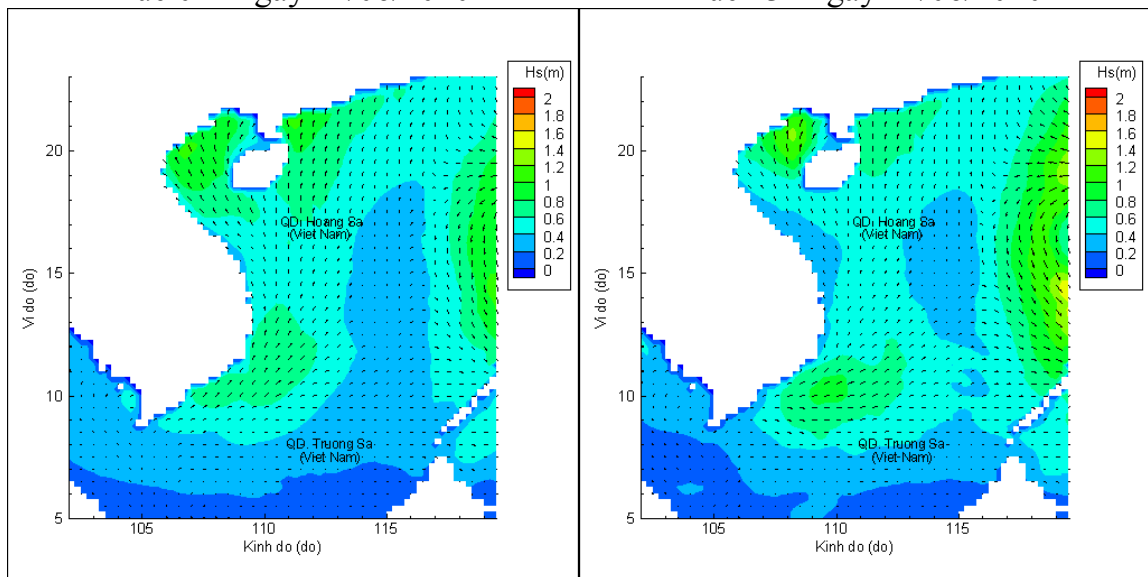
Lúc 13h ngày 10/06/2020

Lúc 19h ngày 10/06/2020



Lúc 01h ngày 11/06/2020

Lúc 13h ngày 11/06/2020



Lúc 01h ngày 12/06/2020

Lúc 13h ngày 12/06/2020